**Tuần 26**

Thứ hai, ngày 13/ 03/ 2023

**BÀI 52: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ ( 2 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Tiết 1:*** Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó).

- Vận dụng giải các bài toán có tình huống

***1.2. Tiết 2:*** Luyện tập

Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**2. Phát triển năng lực:**

- Qua hoạt động khám phá kiến thức mới và vận dụng giải các bài toán thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

-Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề Toán học.

- Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất:**

**-** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)

- Hs: Bộ đồ dùng học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIẾT 1: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ**  Ngày dạy: 08/03/2024 | | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** | |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV nhận xét, kết nối vào bài mới .  **2. Khám phá (7p)**  **-** Gv gắn 3 hình vuông to, 4 hình chữ nhật và 5 hình vuông nhỏ lên bảng. YC học sinh viết cấu tạo số và số có ba chữ số tương ứng?  ? Số 345 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?  - Gv ghi bảng: 345 gồm 3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị  - GV HD HS viết số thành tổng: Nhờ việc phân tích này ta viết được thành tổng như sau:  GV ghi lên bảng, gọi HS đọc.  + Đọc: “Ba trăm bốn mươi lăm (viết 345) gồm ba trăm (viết 300, rồi viết dấu +), bốn chục (viết 40 rồi viết dấu +), năm đơn vị (viết 7)”.  345 = 300 + 40 + 5  - 2 VD còn lại: 408, 670 (HD HS làm tương tự).  - GV lưu ý với HS trong trường hợp chữ số hàng chục hoặc chữ số hàng đơn vị = 0 thì không ta không cần viết số hạng đó trong tổng  - GV lấy thêm 1 số ví dụ cho HS thực hành viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị  **3. Luyện tập, thực hành (23p)**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng  + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ của các chú nhím ghi tổng gắn vào những cây nấm ghi các số. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng.  - GV tổ chức cho HS chơi  + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng  - GV yêu cầu HS giải thích một vài ý  - Nhận xét=> **GV chốt**  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS=> **GV chốt**  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu: số giỏ tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số hạt dẻ bên ngoài tương ứng với số đơn vị.  - GV HD mẫu: Hôm qua sóc nhặt được 1 giỏ, 3 túi và 2 hạt dẻ…tương ứng số hạt dẻ sóc nhặt được là 1 trăm, 3 chục và 2 đơn vị. Vậy hôm qua sóc nhặt được bao nhiêu hạt dẻ?  - GV YC HS làm ý b, c vào sách và giải thích  - Gọi HS chữa bài  - GV hỏi: Hôm nay sóc nhặt được bao nhiêu hạt dẻ? Vì sao?  ? Vì sao ngày mai sóc cần 3 giỏ, 1 túi để giữ hết số hạt dẻ?  - GV nhận xét, khen ngợi HS=> **GV chốt**  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | | - HS vận động theo bài hát.  - HS quan sát  - Gồm 3 trăm, 4 chục, 5 đơn vị  + HS đọc  - 408 = 400 + 8 ; 670 = 600 + 70  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và theo dõi.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân  - HS lắng nghe  - HS tham gia chơi  - HS lắng nghe và giải thích.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra  - 1-2 HS trả lời.  - HS nêu yêu cầu.  - HS lắng nghe  - Hôm qua sóc nhặt được 132 hạt dẻ  - HS làm bài  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe | |
| **TIẾT 2: LUYỆN TẬP**  Ngày dạy: 11/03/2024 | | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** | |
| **1**. **Khởi động : (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV giới thiệu vào bài  **2. Luyện tập, thực hành: (30p)**  *Bài 1: ( 7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó  a. 471: bốn trăm bảy mươi mốt  b. 259: hai trăm năm mươi chín  c. 505: năm trăm linh năm  d. 890: tám trăm chín mươi  - GV nêu:  + Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Thông qua hình ảnh minh họa, GV có thể giới thiệu về một số nghề nghiệp cho HS  *Bài 2: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng  + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng  + Tổ chức cho HS chơi  + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng  - GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.  - Nhận xét  *Bài 3: (8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Bài 4**: (8p)  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu: số hòm tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số đồng tiền vàng bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số đồng tiền vàng bên ngoài?  - YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV có thể đặt thêm câu hỏi: Nếu Rô-bốt có 235 đồng tiền vàng thì bạn ấy cần mấy cái hòm, mấy cái túi để đựng số tiền vàng và còn mấy đồng bên ngoài?  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | | - HS thực hiện  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 1-2 HS trả lời.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.  + Đại diện các tổ lên chơi  + HS lắng nghe.  - 1-2 HS trả lời.  - HS đọc YC  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - 1 HS đọc, lớp đọc thầm  - Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị  - 117 = 100 + 10 + 7. Như vậy sau khi Rô - bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài  - HS trả lời  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:** (Nếu có)

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**BàI 53: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (2 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Tiết 1:*** So sánh các số có ba chữ số

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS nắm được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)

***1.2. Tiết 2:*** Luyện tập

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại.

**2. Phát triển năng lực:**

- Qua thực hành, luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

-Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề Toán học.

- Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIẾT 1: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**  Ngày dạy: 12/03/2024 | | | |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện”  - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài.  - GV đánh giá, khen HS  **2. Khám phá: (10p)**  - GV yc HS nhắc lại cách so sánh các số có hai chữ số?  - GV cài các tấm thẻ lên bảng, y/c HS viết các số có ba chữ số tương ứng với mỗi nhóm hình và so sánh các số có ba chữ số bằng cách đếm ô vuông  - GV lấy ví dụ tương tự trong SGK, yc HS nêu cấu tạo số rồi lần lượt so sánh các số trăm, chục, số đơn vị  - GV nêu: Muốn so sánh các số có ba chữ số ta làm thế nào?  - Gv kết luận: Muốn so sánh các số có 3 chữ số, ta làm như sau:  + Đầu tiên, ta so sánh số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.  + Nếu cùng số trăm thì mới xét số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.  + Nếu cùng số trăm và số chục: Nếu số nào có hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.  - YC HS nhắc lại  **3. Luyện tập, thực hành: (20p)**  *Bài 1: (5p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng  + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc ô tô xếp vào các ngôi nhà tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng  + Tổ chức cho HS chơi  + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng  - GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng  - Nhận xét  *Bài 2:(5p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  - YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy  *Bài 3:(5p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV có thể giới thiệu thêm kiến thức: Hươu cao cổ được xác định là loài động vật cao nhất thế giới hiện nay.  *Bài 4: (5p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi  - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.  Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?  - GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên  **4. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số  - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | | | **-** HS lắng nghe cách chơi  **-** HS tham gia trò chơi  - HS nêu  - HS lần lượt thực hiện các yêu cầu.  **-** HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS trả lời - nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - 2, 3 HS nhắc lại.  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  + HS lên chơi  - 1-2 HS trả lời.  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.  - HS nêu  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - Các nhóm làm việc, trình bày kết quả  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ  - HS lập các số.  - HS trả lời.  - HS nêu |
| **TIẾT 2: LUYỆN TẬP**  Ngày dạy: 13/03/2024 | | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | | |
| **1. Khởi động : (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV nhận xét, kết nối vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành: (30p)**  *Bài 1: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  - YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy  *Bài 2: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  ? Để biết được chú mèo nào đeo số bé nhất, chú mèo nào đeo số lớn nhất, em đã làm như thế nào  *Bài 3: (8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm vào vở, trao đổi chéo vở kiêm tra bài cho nhau  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \* Để nối đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?  Bài 4: (8p)  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS làm theo các bước:  + Đầu tiên hãy sắp xếp các số ghi trên cửa theo thứ tự từ bé đến lớn  + Dựa vào gơi ý đã cho để xác định các bạn chọn cửa nào?  - YC HS làm bài  - Gọi HS chữa bài.  - Nhận xét, nêu đáp án đúng: Nam chọn đến sao Mộc, Việt chọn đến Sao Hải Vương, Mai chọn đến Sao Thổ  **3. Vận dụng: (2p)**  - Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS vận động theo bài hát  - HS nhăc lại tên bài học  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 1, 2 HS trả lời.  - Các nhóm làm việc, trình bày kết quả: chú mèo A đeo số bé nhất, chú mèo D đeo số lớn nhất  - HS trả lời  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.  \* HSTL (so sánh rồi sắp xếp các số)  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS chữa bài, nhận xét bài bạn  - HS chia sẻ. | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có):

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BÀI 54: LUYỆN TẬP CHUNG (2 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.** **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nắm được cách đọc, viết các số có ba chữ số

- HS nắm được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số

**2. Phát triển năng lực:**

-Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề Toán học.

- Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất:**

**-** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 1: LUYỆN TẬP**  Ngày dạy: 14/03/2024 | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động : (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV nhận xét, kết nối vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành : (30p)**  *Bài 1: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài  - Nhận xét, tuyên dương  - YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số  *Bài 2: (8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS. Có thể yêu cầu HS chữa câu sai thành câu đúng  - Mở rộng:  Ảnh thẻ của Nam hay Việt che số bé hơn?  Ảnh thẻ của ai che số lớn nhất?  *Bài 3:( 7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk  - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.  a. 679 b. 1000 c. 600 d.799  Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào?  Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào?  *Bài 4:(8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS tô màu vào phiếu học tập sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán  - Gv yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những quả táo đó?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  Bài 5:  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Gọi HS đọc nối tiếp kết quả. YC HS giải thích cách làm ở từng ý  - Nhận xét, nêu đáp án đúng  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?  Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số?  Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?  - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | | - HS vận động theo bài hát  - HS nhắc lại tên bài học.  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS làm bài  - Nhận xét  - HS nêu  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.  - HS nêu  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trình bày kết quả  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trình bày kết quả  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ.  - HS trả lời |
| **TIẾT 2: LUYỆN TẬP**  Ngày dạy: 15/03/2024 | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| **1. Khởi động: (3p)**  - Gv tổ chức cho HS hát tập thể  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2.uyện tập thực hành: (30p)**  *Bài 1: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài vở ô li, 1 vài HS lên bảng chữa bài  - Nhận xét, tuyên dương  *Bài 2: (8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li. GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  - YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy  ? Hình ảnh minh họa các số gắn với đồ vật ở mỗi đĩa là gì?  *Bài 3: (7p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét.  GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số chục của số thứ nhất phải bé hơn số chục của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào?  - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng  - Mở rộng: Gv có thể thay dấu < trong bài thành dấu > hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp  *Bài 4:(8p)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi trong SGK  - Gọi các cặp lên trả lời  - GV nhận xét và kết luận:  + Số bé nhất có ba chữ số là số 100  + Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 987  + Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 102  Bài 5:  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Gọi HS lên bảng chữa bài  Để tìm được nhà Mai em làm như thế nào?  - Nhận xét, nêu đáp án đúng  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?  - Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?  - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - HS thực hiện  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS làm bài, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS làm bài, chữa bài, nhận xét bài bạn trên bảng  - 1-2 HS trả lời.  - Đó chính là cấu tạo của số bên dưới đĩa  - HS đọc  - 1, 2 HS trả lời.  - HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài  - HS nêu  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - Các nhóm làm việc, trình bày kết quả  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS hoàn thành bài.  - So sánh các số ở ngã rẽ và đi theo đường có ghi số lớn hơn  - HS nêu | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** (Nếu có):

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TOÁN: ÔN LUYỆN (T1)**

BÀI 52: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ (Tiết 2)

Thứ năm, ngày 14/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**2. Năng lực:**

- Củng cố kiến thức mới và vận dụng giải các bài toán thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)

- Hs: Bộ đồ dùng học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi độnp: (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV nhận xét, kết nối vào bài mới:  **2. Luyện tập, thực hành: (30p)**  **Bài 2: (7p)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó  - GV nêu:  + Số gồm 8trăm, 2 chục và 0 đơn vị là số nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **- Gv chốt:** Bài tập 1 củng cố kĩ năng đọc viết số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của nó  **Bài 2: (7p)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - GVtổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng  + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt nối nhanh các số đã cho vào các tấm thẻ ghi đúngcách viết số đó thành tổng các trăm, chục, đơn vị. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng  + Tổ chức cho HS chơi  + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng  - GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.  - Nhận xét  **- GV chốt**: Bài tập 2 củng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị  **Bài 3: (8p)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS làm bài vào sách bài tập  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **- GV chốt:** Bài tập 3 củng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị  **Bài 4: (8p)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu: số bao tương ứng với số trăm, số giỏ tương ứng với số chục và số hạt dẻ bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số hạt dẻ bạn Sóc nhặt được trong tuần này?  - YC HS tính và nêu số hạt dẻ sóc nhặt được  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **- GV chốt:** Bài tập 4 cũng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - Cả lớp hát  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Trăm | Chục | Đ vị | Viết  số | Đọc số | | 8 | 2 | 0 | 820 | Tám trăm hai mươi | | 6 | 5 | 1 | 651 | Sáu trăm năm mươi mốt | | 7 | 4 | 4 | 744 | Bảy trăm bốn mươi bốn | | 9 | 0 | 1 | 901 | Chín trăm linh một |   - HS lắng nghe.  - 2 -3 HS đọc.  - Đại diện các tổ lên chơi  + HS lắng nghe luật chơi  + HS tham gia trò chơi  375 = 300 + 70 + 5 370 = 300 + 70  357 = 300 + 50 +7 307 = 300 + 7  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  a. 682 = 600 + 80 + 2 b. 208 = 200 +8  c. 820 = 800 + 20 d. 381 = 300 + 80 + 1  e. 610 = 600 + 10 g. 108 = 100 + 8  - 1 HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS nêu cách tìm  - HS trả lời: Tuần này sóc nhặt được 182 hạt dẻ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có):

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TOÁN: ÔN LUYỆN (TIẾT 2)**

BÀI 54: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)

Thứ sáu, ngày 15/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố được cách đọc, viết các số có ba chữ số

- Củng cố được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số

**2. Năng lực:**

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Gv: Bộ đồ dùng dạy toán 2

- Hs: Bộ đồ dùng học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV nhận xét, kết nối vào bài mới:  **2. Luyện tập, thực hành: (30p)**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài  - Nhận xét, tuyên dương  - YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số  - **GV chốt KT:** Bài tập 1 củng cố kĩ năng đọc viết các số có ba chữ số  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  + Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào?  + Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào?  **- GV chốt KT:** Bài tập 2 củng cố cách tìm số liền trước, số liền sau của một số  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS tô màu vào VBT sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán  - GV yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những tảng băng  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **- GV chốt KT:** Bài tập 3 củng cố kĩ năng so sánh các số có ba chữ số  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài  - Gọi HS đọc nối tiếp kết quả.  - YC HS giải thích cách làm ở từng ý  - Nhận xét, nêu đáp án đúng  **- GV chốt KT:** Bài tập 4 củng cố kĩ năng so sánh các số trong phạm vi 1000  **Bài 5:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài, trao đổi chéo VBT để chữa bài cho nhau  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **- GV chốt KT:** Bài tập 5 củng cố về số tròn trăm, tròn chục  **3. Vận dụng: (2p)**  - Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?  - Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số?  - Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?  - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | **-** HS thực hiện  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS làm bài:  *245: hai trăm bốn mươi lăm*  *214: hai trăm mười bốn*  *254: hai trăm năm mươi tư*  - Nhận xét  - HS nêu  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.  *a. Số 999 là số liền trước của số 1000*  *b. Số 501 là số liền sau của số 500*  *c. Số 499 là số liền trước của số 500*  + HS chia sẻ.  + HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trình bày kết quả  a. + Tô màu xanh vào các tảng băng: 423, 182, 31, 181, 57,383, 40, 216, 45, 294, 344, 216, 18, 234,  + Tô màu đỏ vào các tảng băng còn lại  b. Có 12 tảng băng màu đỏ. Có 14 tảng băng xanh  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài cá nhân  - HS chữa bài, nhận xét  267 < 276; 354 < 350 ; 920 = 900 + 20  601 > 599; 465 < 564; 806 < 800 + 60  - HS giải thích  - HS chữa bài  - 2, 3 HS đọc.  - 1, 2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.  a. Việt lấy được 2 tấm thẻ, đó là những tấm thẻ ghi số: 100, 600  b. Nam lấy được ba tấm thẻ, đó là những tẩm thẻ ghi số: 160, 610, 450  c. Còn lại 1 tấm thẻ ghi số 216  - HS nêu.  - HS trả lời.  - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………